

Bản án số: **61/2019/HSPT**

Ngày: 18-01-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà:* Ông **Trương Việt Toàn**
- *Các Thẩm phán:* Ông Phạm Năng Thành, ông Phan Huy Cương
- *Thư ký phiên toà:* Bà Vương Thị Vân Anh-Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Bà *Phạm Thị Liễu*, Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 899/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L, Đào Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2018/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên **Dương Văn T**, sinh năm 1996; nơi sinh, nơi cư trú: Cụm 5, xã TC, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Chiến và bà Nguyễn Thị Hoa; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên **Dương Khắc H**, sinh năm 1998; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Tăng Non, xã TĐ, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Khắc Sơn (đã chết) và bà Trần Thị Đoan; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 01/4/2018 có hành vi Giết người tại thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành Phố Hà Nội. bị cáo bị

tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội trong vụ án Giết người, có mặt.

3. Họ và tên **Lê Thế L**, sinh năm 1998; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Thanh Mạc, xã TĐ, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế Vĩnh và bà Nguyễn Thị Thanh; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Họ và tên **Đào Văn T**, sinh năm 14/11/1999; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Tăng Non, xã TĐ, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Sỹ và bà Đào Thị Khuyên; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo khác, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, bị cáo Dương Văn T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 30X2-9686 chở bị cáo Lê Thế L; anh Nguyễn Bá Long điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33M8-0613 chở anh Nguyễn Đắc Nam đi theo trục đường liên xã, hướng từ ngã tư xã Thanh Đa đi thôn Phú An. Khi T, L, Long và Nam đi đến đoạn đường gần cổng chào thôn Thanh Mạc thì gặp anh Đỗ Văn Tiến (Tên gọi khác là Đỗ Văn Thuyết) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29-315 N9 chở anh Phạm Hoài Đức đi ngược chiều. Lúc đi qua, T cho rằng anh Tiến nhìn đều rồi chửi nhau với anh Tiến. Thấy vậy, T quay xe lại rồi bảo tất cả quay xe lại đuổi theo anh Tiến và anh Đức để đánh. Khi đuổi đến đoạn đường đối diện cây xăng xã Thanh Đa thì T đuổi kịp, chặn được xe của anh Tiến thì T, L, Long, Nam cùng xuống xe lao vào dùng chân tay đấm đá anh Tiến, lúc này anh Đức không bị ai đánh, sau đó được người dân can ngăn nên không xảy ra đánh nhau nữa. T đèo L đến nhà bị cáo Dương Khắc H thì có H và bị cáo Nguyễn Tuấn Anh ở đây. Tại đây, T, L nói chuyện với H và Tuấn Anh về việc xô xát đánh nhau với anh Tiến. Long và Nam đi sau về đến ngã tư Thanh Đa thì tiếp tục chặn xe của anh Tiến và anh Đức. Tại đây, Nam nhặt một viên gạch ở lề

đường rồi ném về phía anh Tiến nhưng trượt. Anh Tiến xuống xe nhặt viên gạch đuổi theo Nam ném trúng lưng Nam khiến Nam ngã ra đường. Long lao vào đá anh Tiến bằng chân tay. Người dân ở đó can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó, anh Đức đèo anh Tiến đi về theo hướng ngã tư Thanh Đa - Hát Môn, Nam bị thương nên được chú của Nam là anh Nguyễn Xuân Toàn đưa vào nhà rửa vết thương, còn Long điều khiển xe đi đón bị cáo Đào Văn T.

Tại nhà bị cáo Dương Khắc H, sau khi nói chuyện về việc xô xát đánh nhau, thì H rủ mọi người quay ra ngã tư Thanh Đa để tìm gặp anh Tiến và anh Đức. Sau đó T chở L, H lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu đen, đã tháo biển kiểm soát chở Tuấn Anh. Khi đi đến đoạn đường gần nhà văn hóa thôn Tăng Non thì gặp anh Đức chở anh Tiến đi ngược chiều, thấy anh Tiến ngồi sau có cầm theo một viên gạch trên tay nên T nhận ra rồi bảo tất cả cùng quay xe lại tiếp tục đuổi theo để đánh. Khi đến khu vực cụm 3, xã Hát Môn (Gần nhà ông Nguyễn Đăng Hùng và nhà ông Trần Quang Tuất) thì T điều khiển xe đuổi kịp, ép trái chặn đầu xe. Anh Đức dừng xe lại thì H đuổi kịp tới, anh Tiến xuống xe thì bị T, H, Tuấn Anh và L cùng lao vào dùng chân tay đánh làm anh Tiến bị ngã nằm xuống đất hai tay ôm đầu; T, H, Tuấn Anh và L dẫm đạp vào đầu anh Tiến. Lúc này anh Đức vẫn ngồi trên xe sát tường bao, H và Tuấn Anh lao vào đá anh Đức bằng chân tay, L nhặt viên gạch của anh Tiến rơi ra đường đập vào đầu anh Đức một phát. Được người dân can ngăn thì T, L, H, Tuấn Anh dừng lại rồi đi về ao làng thôn Tăng Non gặp Long và Tiến.

Tại ao làng thôn Tăng Non, Long kể chuyện Nam bị thương nên T, L, H, Tuấn Anh, Long, Tiến rủ nhau đến nhà anh Nguyễn Xuân Toàn đưa Nam đi khâu vết thương tại Trạm y tế xã Thanh Đa. Sau đó H rủ T, L, Tuấn Anh, Long và Tiến quay lại xã Hát Môn để tìm anh Tiến và anh Đức đánh tiếp, tất cả đồng ý quay lại xã Hát Môn. Lúc này anh Tiến và anh Đức được người dân đưa vào trong nhà và can ngăn nên không xảy ra xô xát nữa. Sau đó, H, T, L, Tuấn Anh, Long và Tiến bỏ về đón Nam rồi rủ nhau đi uống bia ở xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Khi uống bia, Long gọi điện cho bị cáo Nguyễn Thành L rủ đi uống bia; L rủ thêm bị cáo Nguyễn Đăng Trung và bị cáo Nguyễn Đăng Hậu, cùng trú tại thôn Tăng Non, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đi uống bia. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29N1-120.90 chở Trung và Hậu sang xã Thọ An, huyện Đan Phượng thì gặp T, Thế L, Long,

Nam, Tiến, H, Tuấn Anh tại quán bia. Tại đây, cả nhóm nói chuyện với nhau về việc xô xát đánh nhau với anh Tiến và anh Đức lúc chiều. Đến khoảng 20 giờ, thì cả nhóm thanh toán tiền đi về, T và H rủ tất cả cùng lên xã Thượng Cốc để tìm anh Tiến và anh Đức đánh dần mặt trả thù cho Nam. Bị cáo Lê Thanh Tùng gọi điện cho Lê Thế L thì Tùng được Thế L rủ sang xã Thọ An uống bia, Tùng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29U1-054.90 đi một mình sang xã Thọ An, nhưng Tùng chưa đến quán bia thì gặp mọi người đang đi về nên đi cùng cả nhóm về Thanh Đa. Trên đường về Thanh Đa, cả nhóm bàn bạc nhau đi mua băng dính đen để dán che biển kiểm soát xe với mục đích đi lên Thượng Cốc đánh nhau không bị ai phát hiện. T và Thế L vào một cửa hàng tạp hóa ở thôn Phú An (Chưa xác định được tên, địa chỉ của cửa hàng tạp hóa) để mua một cuộn băng dính đen, sau đó tất cả đi về đến quán Internet ở thôn Thanh Mạc tập trung. Tại đây, Thế L lấy cuộn băng dính đen vừa mua dán che biển biển kiểm soát 30X2-9686 của mình; T dán che biển kiểm soát 29U1-054.90 cho Tùng; Tiến dán che biển kiểm soát 33M8-0613 của Tiến; Thành Linh dán che biển kiểm soát 29N1-120.90 của mình; xe H không có biển kiểm soát nên không dán. Sau khi dán băng dính đen che biển kiểm soát các xe xong, tất cả cùng đồng ý đi lên xã Thượng Cốc để đánh nhau, không ai ngăn cản hay phản đối gì. Cả nhóm cùng nhau đi 05 xe máy theo đường liên xã qua xã Hát Môn sang xã Thượng Cốc. Trên đường đi, đến đoạn đường cánh đồng gần bãi rác xã Hát Môn, thấy có một đồng gạch đất nung ở ven đường, T dừng xe rồi bảo cả nhóm dừng lại nhặt gạch. Tại đây, H, Nam, Trung và Hậu mỗi người nhặt 02 nửa viên gạch; Thế L, Tuấn Anh mỗi người nhặt 01 nửa viên gạch, tất cả nhóm tiếp tục lên xe đi sang xã Thượng Cốc. Khi đi đến Cầu sông số 3 thuộc xã Thượng Cốc thì cả nhóm gặp anh Cao Tiến Duy, anh Đào Văn Hà, anh Nguyễn Văn Tường và anh Đỗ Doãn Trường đang đi bộ ngược chiều. Lúc này H thấy có người nhìn và chỉ tay về phía mình nên H bảo Tiến quay xe lại để đánh. Khi Tiến quay xe lại, H dùng gạch ném về phía anh Duy, anh Hà, anh Tường và anh Trường rồi lao vào đâm đá chân tay. Thấy vậy, cả nhóm cùng quay xe lại lao vào ném gạch, đâm đá bằng chân tay vào người và đầu anh Duy, anh Hà làm anh Duy và anh Hà ngã xuống đường nằm bất tỉnh tại chỗ. Tại đây, Tùng, Trung và Thành Linh ngồi trên xe không đuổi đánh ai cả. Khi cả nhóm đang đánh Hà thì Tiến nhận ra Hà là em họ của mình nên đã can ngăn mọi người không đánh Hà nữa. Anh Tường và

anh Trường cũng bị đuổi đánh nhưng bỏ chạy được về hướng bãi rác. Thấy không đuổi được nữa nên cả nhóm lên xe đi về hướng dốc đê xã Thượng Cốc.

Khi đến chân dốc đê xã Thượng Cốc, cả nhóm tiếp tục gặp anh Đỗ Mạnh Cường và anh Đỗ Văn Hải đi qua. Anh Cường điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V3-004.56 chở anh Hải ngồi sau cầm 1 thanh tuýp sắt. Khi anh Cường và anh Hải đi xuống hết dốc đê xã Thượng Cốc; T và L liền chặn xe của anh Cường rồi cả nhóm lao vào đấm đá bằng chân tay anh Cường và anh Hải. Anh Hải bị đánh liền xuống xe cầm tuýp sắt vụt lại, Long lao vào giằng tuýp sắt của anh Hải rồi dùng tuýp sắt vụt anh Hải. Sau đó H lấy tuýp sắt từ Long rồi vụt liên tiếp vào anh Hải làm anh Hải bị ngã xuống đường nằm bất tỉnh tại chỗ, rồi H tiếp tục cầm tuýp sắt đuổi theo anh Cường về hướng xã Thượng Cốc. Được khoảng 20 mét thì H đuổi kịp anh Cường và vụt liên tiếp vào anh Cường, anh Cường ngã xuống đường nằm bất tỉnh tại chỗ. Sau đó, cả nhóm lên xe bỏ về xã Thanh Đa, H cầm theo tuýp sắt lấy được từ anh Hải đi về luôn. Khi đi đến ngã tư xã Hát Môn (Gần trụ sở hợp tác xã Nông Nghiệp xã Hát Môn) thì gặp anh Phùng Văn Hoàng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V3-358.45 chở anh Kim Văn Tường đi cùng chiều. Thấy vậy, H bảo đuổi theo để đánh, Long chở Tuấn Anh ép xe của anh Hoàng và anh Tường dừng lại. Tại đây anh Kim Văn Tường bị H cầm tuýp sắt vụt vào đầu, anh Tường gục ngay tại chỗ, còn anh Phùng Văn Hoàng bị Long, Nam, Tiến, Tuấn Anh đấm đá bằng chân tay. T và Thế L về trước, còn Thành Linh, Tùng, Trung, Hậu không xuống xe đánh ai tại đây, xong cả nhóm cùng nhau đi về Nhà văn hóa thôn Tăng Non nói chuyện, tháo băng dính đen ở biển số xe. H đưa tuýp sắt cho Long rồi Long vứt bỏ chiếc tuýp sắt ở đâu không xác định được.

Hậu quả: Anh Đỗ Văn Tiến bị chấn thương sọ não, xuất huyết não, máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 - Bộ Quốc Phòng từ ngày 11/11/2017 đến ngày 13/11/2017 chuyển đến Bệnh viện Việt Đức. Ngày 15/11/2017 chuyển từ Bệnh viện Việt Đức về Bệnh viện Quân y 105 - Bộ Quốc Phòng điều trị; đến ngày 27/11/2017 thì ra viện về nhà điều trị. Ngày 09/12/2017 tiếp tục vào Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, thành phố Hà Nội điều trị đến ngày 19/12/2017 thì ra viện. Anh Cao Tiến Duy bị chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng đỉnh hai bên, xây sát da vùng cổ trước, được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Quân y 105 - Bộ Quốc Phòng từ ngày 11/11/2017 đến ngày 20/11/2017 thì ra viện. Anh Đào Văn Hà bị chấn thương sọ não, chấn

động não nhẹ, xây sát da đỉnh trái, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quân y 105 - Bộ Quốc Phòng từ ngày 11/11/2017 đến ngày 15/11/2017 thì ra viện. Anh Đỗ Mạnh Cường bị gãy kín xương bả vai và mỏm cùng vai bên trái, chấn động não, chấn thương phần mềm môi và trán phải, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 - Bộ Quốc Phòng từ ngày 11/11/2017 đến ngày 21/11/2017 thì ra viện. Anh Đỗ Văn Hải bị sung nề bầm tím quanh hai mắt, sung nề xây sát da vùng trán phải (KT: 2 x 2 cm), vết thương rách da đuôi cung mày phải 01cm, gãy xương hàm dưới bên trái, gãy xương bả vai trái, xuất huyết khoang dưới nhện thái dương phải, vỡ rạn xương trán phải, mắt phải bị đụng dập nhãn cầu và tổ chức hốc mắt, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, thành phố Hà Nội từ ngày 11/11/2017 đến ngày 14/11/2017 thì ra viện về nhà điều trị. Anh Kim Văn Tường bị thương rách da đầu, kích thước dài 08 cm, được đưa đến Trạm y tế xã Hát Môn và Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội cấp cứu, sau đó về nhà điều trị, không nằm viện điều trị.

Sau khi sự việc xảy ra, các anh: Đỗ Văn Tiến, Đỗ Mạnh Cường, Đỗ Văn Hải, Cao Tiến Duy, Đào Văn Hà và Kim Văn Tường có đơn đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự – Bộ Công an giám định tỷ lệ thương tích. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 81/C54-TT1 ngày 10/01/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Văn Tiến (Đỗ Văn Thuyết) do tụ máu ngoài màng cứng giai đoạn mạn tính, không có di chứng thần kinh tại thời điểm giám định là: 21% (Hai mươi một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương sọ não của anh Đỗ Văn Tiến (Đỗ Văn Thuyết) do vật tày gây nên. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 83/C54-TT1 ngày 02/02/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cao Tiến Duy tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi tư phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích tại vùng đầu và cổ trước của Cao Tiến Duy do vật tày tác động gây nên. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 80/C54-TT1 ngày 09/01/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Mạnh Cường do vỡ xương bả vai và mỏm cùng vai trái đã được phẫu thuật không ảnh hưởng chức năng tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm). Cơ chế hình

thành thương tích: Chấn thương vai trái của anh Đỗ Mạnh Cường do vật tày gây nên. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 82/C54-TT1 ngày 09/01/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Văn Hải tại thời điểm giám định là: 30% (Ba mươi phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương cung mào phải, góc hàm trái và vai trái của anh Đỗ Văn Hải do vật tày gây nên. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 79/C54-TT1 ngày 02/02/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Văn Hà tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích tại vùng đỉnh trái và thắt lưng của Đào Văn Hà do vật tày tác động gây nên. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 78/C54-TT1 ngày 15/01/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Kim Văn Tường tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích tại vùng đỉnh phải của Kim Văn Tường do vật tày tác động gây nên. Anh Phạm Hoài Đức, anh Nguyễn Văn Tường, anh Đỗ Doãn Trường và anh Phùng Văn Hoàng bị thương phần mềm nhẹ, không phải điều trị tại đâu, nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Dương Khắc H 54 (Năm mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; xử phạt bị cáo Dương Văn T 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Thế L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 91; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đào Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác, bồi thường dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 8,12,14 tháng 11 năm 2018 bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L, Đào Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo thấy: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lê Thế L, Đào Văn T đã bồi thường khắc phục cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Văn T, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H 54 tháng tù, T 48 tháng tù, L 30 tháng tù là có căn cứ và phù hợp, nhưng không áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với T là thiếu sót.

Toà án cấp sơ thẩm xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo Tiến 27 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Đề nghị áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L; giảm hình phạt cho bị cáo Tiến còn 24 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, phù hợp với vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, tại địa bàn xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, bị cáo Dương Văn T cho rằng anh Đỗ Văn Tiến nhìn đều nên đã rủ bị cáo Lê Thế L, anh Nguyễn Đắc Nam, anh Nguyễn Bá Long đuổi đánh anh Đỗ Văn Tiến và anh Phạm Hoài Đức bằng chân tay. Sau đó, tại cụm 3, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; các bị cáo Dương Khắc H, Dương Văn T, Nguyễn Tuấn Anh, Lê Thế L tiếp tục đuổi đánh anh Đỗ Văn Tiến và anh Phạm Hoài Đức bằng chân tay, bị cáo Lê Thế L dùng viên gạch đập vào đầu anh Phạm Hoài Đức. Vào khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày 11/11/2017, bị cáo Dương Văn T, bị cáo Dương Khắc H rủ các bị cáo Lê Thế L, Nguyễn Tuấn Anh, Đào Văn T, Nguyễn Đăng Trung, Nguyễn Đăng Hậu, Nguyễn Thành Linh, Lê Thanh Tùng, anh Nguyễn Bá Long, anh Nguyễn Đắc Nam điều khiển xe mô tô, dán băng dính đen bịt biển kiểm soát của xe mô tô nhằm mục đích không cho mọi người biết chủ sở hữu xe, nhặt gạch đất nung đi đến khu vực Cầu sông số 3 thuộc xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội dùng gạch và chân tay đuổi đánh anh Cao Tiến Duy, anh Đào Văn Hà, anh Nguyễn Văn Tường, anh Đỗ Doãn Trường. Sau đó đến khu vực dốc đê xã Thượng Cốc, các bị cáo dùng chân tay đánh, bị cáo Dương Khắc H dùng ống tuýp sắt đánh anh Đỗ Mạnh Cường, anh Đỗ Văn Hải. Đến khu vực ngã tư xã Hát Môn anh Long, anh Nam, các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Tuấn Anh dùng chân tay đánh anh Phùng Văn Hoàng. Bị cáo Dương Khắc H dùng ống tuýp sắt đánh bị thương Kim Văn Tường. Với những hành vi như trên của các bị cáo dẫn đến hậu quả: Anh Đỗ Văn Tiến bị tổn thương cơ thể là 21%; anh Cao Tiến Duy bị tổn thương cơ thể là 24%; anh Đào Văn Hà bị tổn thương cơ thể là 02%; anh Đỗ Văn Hải bị tổn thương cơ thể là 30%; anh Đỗ Mạnh Cường bị tổn thương cơ thể là 15%; anh Kim Văn Tường bị tổn thương cơ thể là 03%.

Mặc dù giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo đã dùng chân tay không, gạch, tuýp sắt là hung khí nguy hiểm, gây thương tích đối với nhiều người, hành vi của các bị cáo được quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử

các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội.

Xuất phát từ việc bị cáo Dương Văn T cho rằng anh Đỗ Văn Tiến (Tên gọi khác: Đỗ Văn Thuyết) nhìn đều nên đã bảo các bị cáo Lê Thế L, anh Nguyễn Bá Long, anh Nguyễn Đắc Nam quay xe chặn đánh anh Tiến và anh Đức bằng chân tay. Tiếp sau đó vào tối cùng ngày tại khu vực Cầu sông 3, xã Thượng Cốc, bị cáo T bảo các bị cáo Dương Khắc H, Nguyễn Đăng Trung, Nguyễn Đăng Hậu, Lê Thế L, Nguyễn Tuấn Anh, anh Nam, anh Long nhặt gạch đất nung để ném và dùng chân tay gây thương tích cho anh Đào Văn Hà và anh Cao Tiến Duy. Sau đó bị cáo T tham gia chặn xe của anh Đỗ Văn Cường tại dốc đê xã Thượng Cốc và cùng gây thương tích cho anh Đỗ Văn Hải và anh Đỗ Mạnh Cường. Như vậy bị cáo T là người khởi xướng và tham gia từ đầu đến cuối sự việc, gây thương tích cho nhiều người.

Đối với bị cáo Dương Khắc H, tại nhà bị cáo sau khi biết việc bị cáo T, Thế L kể về việc đánh anh Tiến, bị cáo không những không can ngăn mà lại rủ mọi người tiếp tục đi tìm đánh anh Tiến, anh Đức. Tại địa điểm cụm 3, xã Hát Môn bị cáo đã dùng chân tay gây thương tích cho anh Tiến. Đến tối ngày 11/11/2017 bị cáo dùng gạch, tay chân gây thương tích cho anh Duy, anh Hà. Sau đó tại dốc đê xã Thượng Cốc, bị cáo đã lấy tuýp sắt từ tay anh Long để đánh anh Hải, anh Cường bất tỉnh. Tối cùng ngày, khi gặp anh Kim Văn Tường, anh Phùng Văn Hoàng tại ngã tư xã Hát Môn, Dương Khắc H bảo anh Long, bị cáo Tuấn Anh ép xe anh Hoàng dừng; anh Tường bị bị cáo đánh tuýp sắt vào đầu gục tại chỗ. Dương Khắc H có vai trò sau bị cáo T, đã dùng hung khí nguy hiểm và chân tay để gây thương tích cho nhiều người, hành vi của bị cáo là rất quyết liệt.

Đối với bị cáo Lê Thế L, sau khi bị cáo T bảo quay xe để chặn đánh anh Tiến, anh Đức. Bị cáo đã dùng chân tay đánh anh Tiến, tại cụm 3, xã Hát Môn bị cáo cũng tham gia đánh anh Tiến. Sau khi bị cáo T, H rủ lên xã Thượng Cốc để tìm đánh anh Tiến, anh Đức để trả thù cho anh Nam. Tại khu vực Cầu sông 3, xã Thượng Cốc bị cáo dùng gạch, chân tay tham gia gây thương tích cho anh Hà, anh Duy. Vào tối cùng ngày Lê Thế L cùng bị cáo T chặn xe của anh Cường

sau đó cùng tham gia dùng chân tay gây thương tích tích tích cho anh Hải, anh Cường.

Đối với bị cáo Đào Văn T: Tối ngày 11/11/2017 sau khi cả nhóm uống bia ở xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội quay về xã Hát Môn. Khi được bị cáo T, bị cáo H rủ tất cả lên xã Thượng Cốc để tìm đánh anh Tiến, anh Đức; bị cáo đồng ý tham gia, khi đến khu vực cầu sông 3, xã Thượng Cốc; bị cáo H bảo bị cáo quay xe lại để đánh anh Duy, anh Hà, anh Tường, anh Trường, bị cáo quay lại và dùng chân tay gây thương tích cho anh Duy, anh Hà. Khi về đến ngã tư xã Hát Môn, bị cáo dùng chân tay tham gia đánh anh Hoàng.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vị trí vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, xử phạt bị cáo Dương Khắc H 54 tháng tù, Dương Văn T 48 tháng tù, Lê Thế L 30 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, khi lượng hình đối với Đào Văn T, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo Đào Văn T, khi phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 18 triệu đồng, hành vi bị cáo tham gia cùng cả nhóm ở giai đoạn cuối cùng, do các bị cáo khác rủ rê, khi đánh nhau bị cáo không dùng hung khí mà dùng tay không để gây thương tích, mức độ phạm tội có phần hạn chế. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật về án treo và đường lối xử lý với người chưa thành niên phạm tội, cho bị cáo hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn T, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Tiến.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] . Về án phí:

Bị cáo Đào Văn T được chấp nhận kháng cáo nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 45,299,326,345; điểm a,b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 72/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, giữ nguyên hình phạt đối với Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn T, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 72/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đối với Đào Văn T.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L, Đào Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với T) của Bộ luật hình sự năm 2015:

-Xử phạt bị cáo Dương Khắc H 54 (Năm mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án;

-Xử phạt bị cáo Dương Văn T 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Thế L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 91; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 54 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. *Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.*

Bị cáo Đào Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Dương Văn T, Dương Khắc H, Lê Thế L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-Theo điều 262 BLTTHS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Việt Toàn